

Số: 71/2022/QĐST-HNGĐ

P, ngày 16 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 127/2022/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị D, sinh năm 1986

Trú ở: Thôn P, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên.

HKTT: Khu phố Đ, thị trấn P, huyện P, tỉnh Phú Yên

- Bị đơn: Anh Lê Thanh V, sinh năm 1985

Trú ở: Khu phố Đ, thị trấn P, huyện P, tỉnh Phú Yên

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Phạm Thị D và anh Lê Thanh V.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Về con chung: Chị Phạm Thị D và anh Lê Thanh V thống nhất thoả thuận giao cháu Lê Thanh V, sinh ngày 14/8/2010 và Lê Ngọc B, sinh ngày 21/4/2016 cho anh V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục (Theo nguyện vọng của cháu V là ở với ba). Anh V không yêu cầu chị D phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị Phạm Thị D và anh Lê Thanh V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Phạm Thị D tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chị D đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số

0004492 ngày 06/6/2022 của cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Phú Yên. Do đó, hoàn lại cho chị D số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS H. P;
- UBND x. H, h P, số 098, ngày 25/9/2009.
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Thúy Sơn**